

Số: 246/QĐ-ĐHKH

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1035/QĐ-ĐHKH ngày 23/10/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học về việc ban hành Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

Căn cứ Quyết định số 1901/QĐ-TTg ngày 23/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Khoa học trực thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2424/QĐ-ĐHTN ngày 22/10/2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Thái Nguyên, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Quyết định số 935/QĐ-ĐHKH ngày 09/11/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Khoa học;

Căn cứ Quyết định số 1035/QĐ-ĐHKH ngày 23/10/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học về việc ban hành Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

Theo đề nghị của Trường phòng Công tác HSSV.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1035/QĐ-ĐHKH ngày 23/10/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học về việc ban hành Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy như sau:

Phụ lục: Mẫu phiếu đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên

PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN

Học kỳ: Năm học:

Họ và tên: Ngày sinh:

MSSV: Lớp: Khoa:

Nội dung đánh giá	SV đánh giá	Lớp đề nghị	Khoa duyệt	Ghi chú
I. Đánh giá ý thức học tập (điểm tối đa: 20 điểm)				
1. Ý thức, thái độ trong học tập				
- Đi học đầy đủ, nghiêm túc trong giờ học	0-3 điểm			
- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn	0-3 điểm			

- Tích cực phát biểu xây dựng bài	0-3 điểm				
2. Điểm TBCTL học kỳ					
- Thuộc diện cảnh báo học tập hoặc buộc thôi học	0 điểm				
- Điểm TBCTL dưới 2.00 nhưng chưa thuộc diện cảnh báo học tập	1 điểm				
- Điểm TBCTL từ 2.00 đến 2.49	2 điểm				
- Điểm TBCTL từ 2.50 đến 3.19	3 điểm				
- Điểm TBCTL từ 3.20 đến 3.59	4 điểm				
- Điểm TBCTL từ 3.60 đến 4.0	5 điểm				
3. Tham gia các câu lạc bộ học thuật, các hoạt động học thuật, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học					
	0-6 điểm				
II. Đánh giá về ý thức và kết quả chấp hành nội quy, quy chế trong Nhà trường (điểm tối đa: 25 điểm)					
1. Chấp hành quy chế sinh viên chung ở trường					
- Đóng học phí đầy đủ, đúng quy định	3 điểm				
- Ý thức đạo đức của sinh viên	0-3 điểm				
- Ý thức bảo vệ tài sản, giữ gìn trật tự, vệ sinh trường, lớp	0-3 điểm				
- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt lớp (nghỉ 1 buổi trừ 2 điểm)	0 - 6 điểm				
2. Chấp hành tốt quy chế quản lý sinh viên ở nơi cư trú					
	0-5 điểm				
3. Ý thức chấp hành quy chế thi, kiểm tra					
- Chấp hành tốt quy chế thi, kiểm tra	5 điểm				
- Vi phạm quy chế trong kiểm tra thi hoặc bỏ thi không lý do	0 điểm				
III. Đánh giá ý thức và kết quả việc tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hoá-văn nghệ, thể thao, phòng chống tệ nạn xã hội (điểm tối đa: 20 điểm)					
1. Tham gia học đầy đủ, nghiêm túc "Tuần sinh hoạt công dân - HSSV", sinh hoạt lớp đầy đủ (nghỉ 1 buổi trừ 2 điểm)					
	0-6 điểm				
2. Tham gia đầy đủ các hoạt động tập thể do lớp, Khoa, Trường tổ chức: hũ công ích, tình nguyện, CTXH, VHVN-TDĐT (vắng 1 buổi không có lý do trừ 2 điểm)					
	0 - 10 điểm				
3. Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và tệ nạn XH					
	0-4 điểm				
IV. Đánh giá phẩm chất công dân và quan hệ cộng đồng (điểm tối đa: 25 điểm)					
1. Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước					
	0-10 điểm				
2. Phẩm chất đạo đức; lối sống; quan hệ với cộng đồng; tinh thần chia sẻ, giúp đỡ bạn bè, người thân, người có hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn					
	0-10 điểm				
3. Tham gia các hoạt động xã hội có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng (tính cấp cao nhất):					
- Cấp Khoa:	1 điểm				
- Cấp trường:	3 điểm				
- Cấp Đại học Thái Nguyên trở lên:	5 điểm				
V. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia phụ trách lớp SV, các đoàn thể, tổ chức khác trong trường (điểm tối đa: 10 điểm)					
1. Tham gia cán bộ (lớp SV, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, các CLB)					
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao	8-10 điểm				
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao	5-7 điểm				
- Hoàn thành nhiệm vụ được giao	2-4 điểm				
2. Tham gia cán sự lớp học phần					
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao	5-6 điểm				
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao	3-4 điểm				
- Hoàn thành nhiệm vụ được giao	1-2 điểm				

C.V.
 ƯỚN
 I H
 ĐA H
 THÂN

VI. Thường (phạt) vào tổng số điểm rèn luyện					
1. Cộng điểm thường đối với sinh viên phấn đấu và có thành tích đặc biệt					
a) Công tác đoàn thanh niên và phấn đấu trở thành đảng viên:					
- Đạt danh hiệu đoàn viên Xuất sắc	3 điểm				
- Được cử đi học lớp cảm tình Đảng trong học kì	3 điểm				
- Được kết nạp Đảng trong học kì	6 điểm				
b) Có thành tích đặc biệt trong học tập và nghiên cứu khoa học được khen thưởng trong học kì (tính cấp cao nhất)					
- Khen thưởng cấp Khoa	2 điểm				
- Khen thưởng cấp Trường	5 điểm				
- Khen thưởng cấp Đại học	7 điểm				
- Khen thưởng từ cấp Bộ trở lên	10 điểm				
c) Thuộc đối tượng được hưởng chế độ chính sách và có điểm TBC học kì đạt từ 3.0 trở lên					
	1-5 điểm				
d) Có xếp loại học tập tiến bộ hơn so với học kì trước					
	1-3 điểm				
2. Trừ điểm đối với sinh viên bị kỉ luật					
- Bị kỉ luật ở mức khiển trách trừ	10 điểm				
- Bị kỉ luật ở mức cảnh cáo trừ	20 điểm				
- Bị kỉ luật ở mức đình chỉ có thời hạn trừ	30 điểm				
Tổng điểm rèn luyện (tối đa không quá 100 điểm)					


Điểm kết luận của Hội đồng đánh giá cấp khoa điểm, xếp loại:

Chữ ký của sinh viên
(ký, ghi rõ họ tên)


Ban cán sự lớp
(ký, ghi rõ họ tên)

Giáo viên chủ nhiệm
(ký, ghi rõ họ tên)

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các ông (bà) Trưởng phòng Công tác HSSV, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (t/h);
- Ban Giám hiệu (b/c);
- Voffice, Website;
- Lưu: VT, CTHSSV. (3) 



HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC GIÁO DỤC
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
KÝ HIỆU TRƯỞNG
THO HIỆU TRƯỞNG.
PGS.TS. *Phạm Thị Phương Thái*

